Các Luật về Tiền Lương và Giờ Làm Việc tại Massachusetts

Mức lương tối thiểu là
$15.00 USD.

Đường Dây Nóng về Lao Động Công Bằng
(617) 727-3465
Số cho người bị điếc
TTY (617) 727-4765

www.mass.gov/ago/fairlabor



Văn Phòng Tổng Chưởng Lý
Andrea Joy Campbell
của Massachusetts

Luật của tiểu bang yêu cầu tất cả chủ làm phải dán thông cáo này tại nơi làm việc ở một vị trí có thể dễ dàng đọc được. M.G.L. Chương 151, Mục 16; 454 C.M.R. 27.01(1)

Mức Lương Tối Thiểu

M.G.L. Chương 151, Mục 1, 2, 2A, và 7

Bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, mức lương tối thiểu ở Massachusetts là $15 USD mỗi giờ. Ở Massachusetts, tất cả người làm việc đều được coi như là người làm công. Mức lương tối thiểu được áp dụng cho **tất cả** người làm công, ngoại trừ:

- người làm việc nông nghiệp ($8.00 một giờ là mức lương tối thiểu cho hầu hết người lao động nông nghiệp),
- thành viên của một dòng tu tôn giáo,
- người làm việc được đào tạo trong các tổ chức nhất định giáo dục, phi lợi nhuận, hoặc tôn giáo, và
- người bán hàng ở ngoài.

Tiền Boa

M.G.L. Chương 149, Mục 152A; M.G.L. Chương 151, Mục 7

Bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2023, mức lương dịch vụ ở Massachusetts là $6.75 USD mỗi giờ. "Mức lương dịch vụ" theo giờ được áp dụng cho những người làm công cung cấp các dịch vụ cho khách hàng và kiếm hơn $20 tiền boa mỗi tháng.

Tiền boa trung bình theo giờ, cộng với mức lương dịch vụ theo giờ được trả cho người làm việc, phải lên tới mức lương tối thiểu mỗi ca làm việc (hoặc hơn).

Người sử dụng lao động, chủ sở hữu và nhân viên có trách nhiệm quản lý hoặc giám sát vào một ngày nhất định không bao giờ được lấy bất kỳ tiền boa của quý vị.

Tiền boa và phí dịch vụ được liệt kê trên hoá đơn là chỉ cho những người phục vụ bàn, phục vụ ở quầy rượu, hoặc phục vụ một dịch vụ khác.

Góp tiền boa chung chỉ được phép đối với người phục vụ bàn, người phục vụ ở quầy rượu, và người phục vụ một dịch vụ khác.

Làm Ngoài Giờ

M.G.L. Chương 151, Mục 1A và 1B

Nói chung, người công nhân làm việc hơn 40 giờ trong một tuần phải được trả lương làm thêm giờ. Lương làm thêm giờ là gấp 1.5 lần mức trả thông thường cho mỗi giờ làm việc trên 40 giờ trong một tuần.

Đối với người công nhân được trả theo "mức lương dịch vụ", lương làm thêm giờ là gấp 1.5 lần mức lương tối thiểu, không phải mức lương dịch vụ.

Ngoại lệ: Theo luật của tiểu bang, một số công việc và nơi làm việc được miễn trả lương làm thêm giờ. Để xem danh sách hoàn toàn của những miễn trừ của lương làm thêm giờ, xin đi đến trang www.mass.gov/ago/fairlabor hoặc gọi Ban Lao Động Công Bằng Của Tổng Chưởng Lý tại (617) 727-3465.

Trả Tiền Lương

M.G.L. Chương 149, Mục 148; 454 C.M.R. 27.02

Luật pháp quy định khi nào, những gì và như thế nào người làm công phải được trả lương. Tiền công (hoặc tiền lương) của người làm công bao gồm tiền trả cho tất cả số giờ làm việc, trong đó có cả tiền boa, lương nghỉ được phép hưởng, lương ngày lễ như đã hứa, và tiền hoa hồng thưởng đã được lên kế hoạch chắc chắn, đến hạn trả và có thể trả được.

Người làm công theo giờ phải được nhận tiền lương từng tuần hoặc cách tuần (hai tuần một lần). Hạn cuối để trả lương là 6 hoặc 7 ngày sau khi kỳ trả lương kết thúc, tuỳ thuộc vào số ngày người công nhân làm việc trong một tuần lịch.

Người làm công bỏ việc phải nhận được tiền lương đầy đủ vào ngày trả lương định kỳ tiếp theo hoặc vào ngày thứ Bảy đầu tiên sau khi người làm công bỏ việc (nếu không có ngày trả lương định kỳ). Những người làm công bị sa thải (đuổi) hoặc bị nghỉ làm từ chủ làm phải được nhận tiền lương đầy đủ vào ngày làm việc cuối cùng.

Thông Tin Trên Phiếu Lương

M.G.L. Chương 149, Mục 148

Tất cả người làm công phải được nhận, cùng với tiền lương, phiếu lương, không phải trả phí, nói rằng tên của chủ làm (hàng) và của người làm công, ngày trả lương (tháng, ngày, và năm), số giờ làm việc trong kỳ trả lương, mức lương trả theo giờ, và tất cả các khoản khấu trừ và tăng trong kỳ trả lương.

Khấu Trừ Lương

M.G.L. Chương 149, Mục 148; 454 CMR 27.05

Chủ làm không được khấu trừ tiền lương của người làm công trừ khi luật pháp cho phép (ví dụ: thuế thu nhập liên bang và tiểu bang), hoặc trừ khi do chính người làm công đồng ý được khấu trừ vì phúc lợi của người làm công (ví dụ để về một bên một số tiền để chuyển quá tài khoản tiết kiệm của người làm công).

Chủ làm không được phép lấy lương của người làm công để bù vào chi phí kinh doanh thông thường của họ (ví dụ: vật tư, nguyên vật liệu, hoặc các dụng cụ cần thiết cho công việc của người làm công). Chủ làm đòi hỏi người làm công phải mua hoặc thuê quần áo đồng phục sẽ phải hoàn trả lại chi phí chí thực cho người làm công.

Luật pháp cũng đặt ra các giới hạn về bao nhiêu và vào lúc nào chủ làm có thể khấu trừ từ tiền lương của người làm công để trả cho nhà ở và đồ ăn mà chủ làm cung cấp cho người làm công.

Số Giờ Làm Việc

454 C.M.R. 27.02

Số giờ làm việc hay "thời gian làm việc" bao gồm tất cả thời gian mà người làm công phải thực hiện nghĩa vụ công việc tại cơ sở làm việc của chủ làm hoặc tại địa điểm khác, và làm việc trước hoặc sau ca làm việc bình thường..

Nghỉ Ăn

M.G.L. Chương 149, Các Mục 100 và 101

Hầu hết người làm công làm việc hơn 6 giờ phải nhận được 30 phút để nghỉ ăn. Trong thời gian nghỉ ăn, người làm công cần được giải thoát khỏi nghĩa vụ công việc và có thể tự do rời nơi làm việc. Nếu, theo yêu cầu của chủ làm, một người làm công chấp nhận làm việc hoặc lưu lại nơi làm việc trong thời gian được nghỉ ăn, người làm công phải được trả tiền công cho thời gian đó.

Bảng Lương

M.G.L. Chương 151, Mục 15

Bảng lương cần phải bao gồm tên, địa chỉ, công việc/nghề nghiệp, số tiền được trả trong mỗi kỳ trả lương, và số giờ làm việc (mỗi ngày và mỗi tuần) của người làm công.

Chủ làm cần phải lưu bảng lương cho 3 năm. Người làm công có quyền được xem xét bảng lương của họ vào những thời điểm và địa điểm thích hợp.

Nghỉ Bệnh

M.G.L. Chương 149, Mục 148C

Hầu hết người làm công đều có quyền hưởng một giờ nghỉ bệnh cho mỗi 30 giờ họ làm việc, và họ có thể hưởng và dụng cho đến 40 giờ nghỉ bệnh mỗi năm. Người làm công bắt đầu dồn lại thời gian nghỉ bệnh từ ngày đầu tiên làm việc. Người làm công phải có quyền được dụng thời gian nghỉ bệnh của họ sau 90 ngày kể từ khi bắt đầu làm việc.

M.G.L. Chương 149, Mục 26-27H

Những người làm công đáp ứng đủ điều kiện có thể dụng giờ nghỉ bệnh nếu họ hoặc con cái, vợ/chồng, bố mẹ hoặc bố mẹ vợ/chồng của họ bị bệnh, bị thương, hay có hẹn khám y tế thường. Họ cũng có thể dụng giờ nghỉ bệnh cho họ hoặc cho con cái của họ để giải quyết hậu quả của bạo lực gia đình.

Trừ trường hợp khẩn cấp, người làm công phải thông báo với chủ làm trước khi dụng thời gian nghỉ bệnh.

Người làm công vắng mặt hơn 3 ngày liên tiếp có thể phải trình giấy của bác sĩ cho chủ làm.

Nghỉ Bệnh Có Trả Lương

Chủ làm có từ 11 người làm công trở lên phải cung cấp giờ nghỉ bệnh có trả lương. Chủ làm có ít hơn 11 người làm công cũng phải cung cấp giờ nghỉ bệnh nhưng mà không cần phải trả lương.

Chủ Làm Phải Không Phân Biệt Đối Xử

M.G.L. Chương 149, Mục 105A; M.G.L. Chương 151B, Mục 4

Tuỳ vào một số trường hợp ngoại lệ chắc chắn có hạn, chủ làm không được phép trả lương ít hơn cho một người công nhân làm việc giống hoặc tương tự với công việc của một người công nhân khác giới tính.

Chủ làm phải không phân biệt đối xử trong thuê mướn, trả lương hoặc các khoản đền bù khác, hoặc trong các điều khoản khác về lao động dựa trên:

- Chủng tộc hoặc màu da của một người
- Tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, hoặc tổ tiên của một người
- Giới tính (bao gồm cả tình trạng mang bầu) của một người
- Khuynh hướng tình dục hay nhận dạng hoặc biểu hiện về giới của một người
- Thông tin di truyền hoặc tình trạng khuyết tật của một người
- Tuổi tác của một người
- Dịch vụ quân sự của một người

Nghỉ Để Giải Quyết Các Thứ Nhỏ Cần Thiết

M.G.L. Chương 149, Mục 52D

Trong một số trường hợp, người làm công có quyền xin lấy 24 giờ nghỉ không có lương cho mỗi 12 tháng làm việc để:

- tham gia các hoạt động tại trường của con cái,
- đưa con đi khám bác sĩ hay nha sĩ, hoặc
- đưa gia đình già đi khám bác sĩ hay nha sĩ, hoặc đi các buổi hẹn khám khác.

Người làm công có đủ điều kiện để hưởng nghỉ này nếu chủ làm có ít nhất 50 người làm công và người làm công đã:

- được chủ thuê làm công ít nhất 12 tháng và
- làm việc cho chủ làm ít nhất 1,250 giờ trong giai đoạn 12 tháng trước.

Trả Tiền Lương Báo Cáo

454 C.M.R. 27.04

Hầu hết người làm công phải được nhận tiền lương cho 3 giờ làm việc ở mức lương không ít hơn mức lương tối thiểu nếu người làm công được lên lịch làm việc từ 3 giờ trở lên, được báo cáo tại làm việc đúng giờ, và không nhận được số giờ làm việc dự kiến.

Quyền của Người Lao Động Tạm Thời

M.G.L. Chương 149, Mục 159C

Để tìm hiểu thêm về các quyền của người lao động và người làm công tạm thời được thuê mướn từ các hãng cung cấp nhân viên, xin gọi: 617-626-6970 hoặc đi đến trang: *www.mass.gov/dols/*.

Quyền của Người Làm Việc Trong Nhà

M.G.L. Chương 149, Mục 190

Để tìm hiểu về các quyền thêm của người lao động cung cấp các dịch vụ về trông nhà, lau dọn nhà cửa, chăm sóc trẻ em, nấu nướng, quản lý nhà, chăm sóc người già, hoặc các dịch vụ tương tự ở trong một gia đình, xin đến trang: *www.mass.gov/ago/DW*.

Việc Công và Công Nhân Xây Dựng Công Cộng

Người lao động làm việc tại các dự án xây dựng công cộng hoặc một số công trình công cộng khác phải được trả mức lương thịnh hành, mức lương tối thiểu do Bộ Tiêu Chuẩn Lao Động đặt ra dựa trên loại hình công việc được thực hiện.

Nghỉ Vì Bạo Lực Gia Đình

M.G.L. Chương 149, Mục 52E

Người làm công là nạn nhân hoặc có thành viên trong gia đình là nạn nhân của bạo lực gia đình, hành hung tình dục, bị rình rập hay bị bắt cóc có quyền được hưởng 15 ngày nghỉ để giải quyết những thứ cần liên quan, như chăm sóc sức khoẻ, tư vấn tâm lý, và tham gia dịch vụ hỗ trợ nạn nhân; bảo an về nhà cửa, chăm sóc và trông nom con cái; và tìm trợ giúp pháp lý, thực hiện lệnh bảo vệ, và đi ra tòa.

Thời gian nghỉ có thể được hoặc không được trả lương tuỳ theo chính sách của chủ làm. Luật này được áp dụng với chủ làm có 50 người làm công trở lên.

Chủ Làm Phải Không Trả Thù

M.G.L. Chương 149, Mục 148A; M.G.L. Chương 151, Mục 19

Đó là trái pháp luật cho một chủ làm để trừng phạt hoặc phân biệt đối xử đối với một người công nhân làm khiếu nại hoặc cố gắng thực thi các quyền được giải thích trong áp phích này.

Những điều luật được giải thích trong áp phích này áp dụng cho tất cả người lao động, không kể đến tình trạng nhập cư, bao gồm cả những người lao động không có giấy tờ hợp pháp. Nếu một chủ làm trình báo hoặc hăm dọa trình báo một người lao động với các cơ quan di trú vì người lao động đó khiếu nại về vi phạm quyền, chủ làm đó có thể bị truy tố và/hoặc bị chịu phạt dân sự.

Người Làm Công Có Quyền Được Kiện

M.G.L. Chương 149, Mục 150; M.G.L. Chương 151, Mục 1B và 20

Người làm công có quyền được kiện chủ làm đối với hầu hết các vi phạm luật về tiền lương và giờ làm việc. Người làm công có thể kiện chủ làm như một cá nhân hoặc họ có thể kiện chủ làm như một nhóm nếu họ có khiếu nại tương tự. Những người làm công thắng kiện sẽ được nhận lại lương, bồi thường thiệt hại gấp ba lần, phí thuê luật sư, và chi phí cho toà.

Quan trọng! Thời hạn để khởi kiện rất nghiêm ngặt. Trong hầu hết các trường hợp, hạn chót là 3 năm sau khi có vi phạm.

NGƯỜI LÀM CÔNG DƯỚI 18 TUỔI – LAO ĐỘNG TRẺ EM

M.G.L. Chương 149, Mục 56 –105

Tất cả chủ làm tại Massachusetts phải tuân theo các luật liên bang và tiểu bang về người lao động dưới 18 tuổi (vị thành niên). Các luật này quy định người vị thành niên có thể làm việc khi nào, ở đâu, và trong bao lâu. Luật cũng quy định loại hình công việc hoặc nhiệm vụ nào mà người vị thành niên KHÔNG được làm.

Yêu Cầu Phải Có Giấy Phép Lao Động – Hầu hết người lao động dưới 18 tuổi phải có giấy phép lao động. Chủ làm phải lưu các giấy phép của người vị thành niên trong hồ sơ tại nơi làm việc. Để xin giấy phép lao động, người vị thành niên phải nộp đơn cho người quản lý học khu mà người vị thành niên đó đang sống hoặc đi học. Để tìm hiểu thêm về thủ tục xin giấy phép lao động, xin liên hệ với Bộ Tiêu Chuẩn Lao Động theo số (617) 626-6975, hoặc tại *www.mass.gov/dols.*

Những Công Việc và Nhiệm Vụ Nguy Hiểm mà Người Vị Thành Niên Không Được Làm

Tuổi	Không Được	
16 & 17	• Lái xe ô tô hoặc xe nâng hàng • Làm một công việc đòi hỏi người làm công phải sở hữu hoặc dụng súng • Dụng, lau chùi hoặc sửa chữa một số loại máy móc có động cơ	• Điều khiển, tiếp, hoặc bán các thức uống có rượu • Làm việc ở độ cao 9 mét (30 feet) hoặc hơn
14 & 15	• Nấu nướng (trừ khi bằng lò nướng ga hoặc điện mà không có lửa bốc ra ngoài), vận hành máy chiên, máy có thanh quay để nướng, lò nướng công nghiệp NIECO, hay nồi áp suất • Vận hành, lau chùi hoặc sửa chữa máy thức ăn có động cơ bao gồm máy thái đồ ăn ra mỏng, máy băm đồ ăn nhỏ, máy xay đồ ăn, máy cắt đồ ăn, và máy trộn đồ ăn	• Làm việc trong phòng đông lạnh hoặc kho bảo quản thịt • Thực hiện bất kỳ các thao tác nướng bánh nào • Làm việc tại hoặc gần nhà máy, công trường, công xưởng sản xuất, những nơi làm việc được cơ giới hoá, xưởng sửa xe ô tô, hầm lò, hoặc những nơi làm việc mạo hiểm khác
Dưới 14	• Người vị thành niên dưới 14 tuổi không được làm việc tại Massachusetts trong hầu hết các trường hợp.	

Trên đây chỉ là một vài ví dụ về các công việc mà luật liên bang và tiểu bang cấm. **Để xem danh sách đầy đủ** về các công việc bị cấm đối với người vị thành niên, xin liên hệ với Ban Lao Động Công Bằng của Tổng Chưởng Lý tại: (617) 727-3465 • *www.mass.gov/ago/youthemployment*. Hoặc liên hệ với Bộ Lao động Hoa Kỳ tại: (617) 624-6700 • *www.youth.dol.gov*

Giới Hạn Thời Gian & Lịch Làm Việc cho Người Vị Thành Niên

Tuổi	Không được Làm	Vào bất kỳ lúc nào:
16 & 17	Vào ban **đêm**, từ 10 giờ tối đến 6 giờ sáng (hoặc quá 10:15 nếu chủ làm ngừng phục vụ khách hàng lúc 10 giờ tối). *Ngoại lệ:* Vào những đêm không đi học, có thể làm việc đến 11:30 tối hoặc đến nửa đêm, nếu làm việc tại một nhà hàng hoặc đường đua.	• Nhiều hơn **9 giờ** mỗi ngày • Nhiều hơn **48 giờ** mỗi tuần • Nhiều hơn **6 ngày** mỗi tuần
14 & 15	Vào ban **đêm**, từ 7 giờ tối đến 7 giờ sáng. Ngoại lệ: Mùa hè (từ 1 tháng Bảy – Ngày Lễ Lao động), có thể làm việc đến 9 giờ tối. **Trong Năm học:*** • Nhiều hơn **3 tiếng** vào ngày đi học • Nhiều hơn **18 giờ** vào bất kỳ tuần nào • Nhiều hơn **8 giờ** vào cuối tuần hoặc ngày lễ	**Khi không đang trong học kỳ:** • Nhiều hơn **8 giờ** vào bất kỳ ngày nào • Nhiều hơn **40 giờ** một tuần • Nhiều hơn **6 ngày** một tuần

**Ngoại lệ:* Đối với các công việc hướng nghiệp hoặc bồi dưỡng kinh nghiệm được nhà trường phê duyệt, học sinh có thể được phép làm việc trong ngày đi học, nhiều nhất là 23 giờ một tuần.

Yêu cầu có Giám sát của Người lớn sau 8 giờ tối – Sau 8 giờ tối, tất cả người vị thành niên phải được trực tiếp giám sát bởi một người lớn, là người có mặt tại nơi làm việc và vừa phải được có thể tiếp cận. *Ngoại lệ*: **Không đòi hỏi có giám sát của người lớn đối với người vị thành niên làm việc tại các ki-ốt hoặc quầy trong khu vực chung của một khu mua bán bao quanh có an ninh đi tuần từ 8 giờ tối cho đến khi khu mua bán đóng cửa.**